

Phụ lục XXIII²⁰²
DANH MỤC SẢN PHẨM, BAO BÌ VÀ MỨC ĐÓNG GÓP
HỖ TRỢ XỬ LÝ CHẤT THẢI
(Kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ)

TT	Loại sản phẩm, bao bì	Định dạng	Dung tích/ kích thước	Mức đóng góp hỗ trợ xử lý chất thải
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
1	Bao bì của thuốc bảo vệ thực vật thành phẩm	Chai, hộp nhựa	Nhỏ hơn 500 ml	50 đồng/cái
			Từ 500 ml trở lên	100 đồng/cái
		Bao, gói, túi nhựa	Nhỏ hơn 100 g	20 đồng/cái
			Từ 100 g đến dưới 500 g	50 đồng/cái
			Từ 500 g trở lên	100 đồng/cái
		Chai, bình thủy tinh	Nhỏ hơn 500 ml	150 đồng/cái
			Từ 500 ml trở lên	250 đồng/cái
		Chai, lọ, bình, hộp kim loại	Nhỏ hơn 500 ml	150 đồng/cái
			Từ 500 ml trở lên	250 đồng/cái
2	Pin dùng một lần các loại	Tất cả	Tất cả	01% doanh thu thuần của sản phẩm
3	Tã lót, bím, băng vệ sinh, khăn ướt dùng một lần	Tất cả	Tất cả	01% doanh thu thuần của sản phẩm
4	Kẹo cao su	Tất cả	Tất cả	01% doanh thu thuần của sản phẩm
5	Thuốc lá điếu	Tất cả	Tất cả	60 đồng/20 điếu
6	Sản phẩm có thành phần nhựa tổng hợp (synthetic resins) bao gồm:			
6.1	Sản phẩm nhựa sử dụng một lần:	Tất cả	Tất cả	1.500 đồng/01

²⁰² Phụ lục này được thay thế theo quy định tại mục 16 Phụ lục được ban hành kèm theo Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường, có hiệu lực kể từ ngày 06 tháng 01 năm 2025.

	Khay, hộp chứa đựng thực phẩm, bát, đĩa, ly, cốc, dao, thìa, đĩa, ống hút, dụng cụ ăn uống khác; màng bọc thực phẩm.			kg nhựa được sử dụng
6.2	Bóng bay, băng keo dán, tấm bông tai, tấm chỉ kẽ răng, bàn chải đánh răng, lược, dao cạo râu dùng một lần	Tất cả	Tất cả	
6.3	Quần, áo, mũ, tất, găng tay các loại	Tất cả	Tất cả	
6.4	Túi xách, cặp sách, ví, dây lưng, giày, dép các loại	Tất cả	Tất cả	
6.5	Đồ chơi trẻ em các loại	Tất cả	Tất cả	
6.6	Đồ nội thất: bàn, ghế, tủ, kệ, giường, đệm, thảm (trừ đồ nội thất nhựa đơn vật liệu)	Tất cả	Tất cả	
6.7	Vật liệu xây dựng: sơn tường các loại; vật liệu ốp, dán tường; vật liệu cách nhiệt, cách âm; vật liệu ốp, dán, lát sàn, trần; ống các loại; cửa và khung cửa các loại	Tất cả	Tất cả	
6.8	Túi ni lông khó phân hủy sinh học (trừ túi ni lông đựng chất thải sinh hoạt do chính quyền địa phương quy định)	Tất cả	Kích thước nhỏ hơn 50 cm x 50 cm và độ dày một lớp màng nhỏ hơn 50 μ m	